

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN T Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TRÀ VINH

Bản án số: 45/2018/HS-ST

Ngày: 21-9-2018

Vụ án “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Ngô Thị Oanh Kiều

2/ Ông Cao Hiền Tự

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Tiết Thị Long– Thư ký tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Thành Tâm– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/HSST, ngày 17 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2018/HSST-QĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Kim M S, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp Phổ, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim None, sinh năm 1950 (chết) và bà Thạch Thị Sol, sinh năm 1950; có vợ là Trần Thị Bọt, sinh năm 1991 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án -tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt. Ngày 15/02/2018 có hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị khởi tố vào ngày 28/4/2018 và cho tại ngoại đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Kim M S: Bà Trần Thị Hợp-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý số 2 huyện T (có mặt).

Người bị hại: Ông Thạch D; SN 1975 (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/Chị Thạch Thị PH; SN 1981 (vợ bị hại)

2/Bà Thạch Thị C; SN 1957 (mẹ ruột bị hại)

3/Ông Thạch D; SN 1957 (cha ruột bị hại)

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(chị Thạch Thị PH uỷ quyền cho ông Thạch D theo văn bản uỷ quyền ngày 10/4/2018 và bà Thạch Thị C uỷ quyền cho ông Thạch D theo văn bản uỷ quyền ngày 21/7/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 15/02/2018 Kim M S cùng với anh ruột là Kim N, sinh năm 1970; Kim Ánh S, sinh năm 1976 và ông Trần Út M, sinh năm 1969, tất cả cùng ngụ ấp Phổ, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh tổ chức uống rượu, bia tại nhà của ông N. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì ông Thạch D, sinh năm 1975 ngụ ấp L, xã A, huyện T đến và tham gia uống rượu, bia chung. Khoảng 20 giờ cùng ngày, những người trên uống hết 02 lít rượu và 1/2 thùng bia Sài Gòn thì ông S rủ S, ông N, ông D và ông M đi nhà của cha vợ ông S tại ấp Đồn Đ, xã Tân Sơn, huyện T để uống rượu, bia tiếp và đón giao thừa tết Nguyên Đán.

Sau đó, S điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 84G1- 054.76, nhãn hiệu SYM, loại ELEGAN II-SAF, màu xanh bạc, số máy VMSACB-H075801, số khung RLGC10KHBH075801 của ông D, S chở D ngồi sau để đến nhà cha vợ của ông S. Khi đến nhà cha vợ của ông S thì S và ông D uống thêm mỗi người khoảng 03 chai bia Sài Gòn. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô nêu trên chở ông D về nhà theo Hương lộ 27, hướng từ xã Tân Sơn đi xã A, huyện T với vận tốc khoảng 50 - 60km/h. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Phổ, xã A, huyện T là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 5,5m và có vạch phân tuyến. Lúc này S ngấm rượu, bia và ngủ gật nên không quan sát thấy phía trước, không làm chủ được tay lái dẫn đến xe loạng choạng và tự té ngã cày qua phần đường bên trái theo chiều đi tạo nên vết cày không liên tục dài 11,7m, đầu vết cày cách mép đường bên trái theo chiều đi là 1,9m, cuối vết cày nằm bên ngoài phần đường bên trái theo chiều đi (trùng với tâm xe mô tô) cách mép đường là 1,2m; xe ngã trên vị trí bên ngoài phần đường bên trái theo chiều đi, đầu xe quay vào mép đường, xe ngã bên phải, tâm bánh xe trước cách mép đường trái là 0,6m, tâm bánh xe sau cách mép đường trái là 1,7m, vị trí từ tâm xe đến đầu vết cày là 11,7m.

Hậu quả làm cho ông Thạch D ngồi sau té ngã bị thương tích nặng nằm trên phần đường bên trái theo chiều đi, đầu quay vào lề trái, đỉnh đầu cách mép đường trái là 0,5m, cách tâm xe mô tô là 1,7m và tử vong trên đường đi cấp cứu, còn S chỉ bị xây xát ngoài da. (Bút lục 02 – 18; 58 – 59; 66 – 110).

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y số: 47/KLGĐ(PY) ngày 21/02/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của ông Thạch D là do chấn thương sọ não nặng. (Bút lục 19 – 23).

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông cùng kết quả điều tra, xác định nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn xảy ra là do: S điều khiển xe thiếu chú ý quan sát phía trước gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ và không làm chủ được tay lái; điều khiển

xe mô tô trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định (kết quả máy đo là 1.117mg/lít khí thở) đã vi phạm vào khoản 8, khoản 23, Điều 8, Chương I của Luật giao thông đường bộ.

* Nội dung khoản 8 Điều 8 Chương I quy định: Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

* Nội dung khoản 23 Điều 8 Chương I quy định: Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Riêng đối với phương tiện xe mô tô của ông D chỉ bị trầy xước, không hư hỏng gì nên ông Thạch D không yêu cầu bồi thường và tại thời điểm xảy ra vụ án xe mô tô của ông D không có tham gia bảo hiểm, nên ngày 17/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả cho ông Thạch D nhận lại chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 054.76, nhãn hiệu SYM, số loại ELEGAN II-SAF, màu xanh bạc, số máy VMSACB-H075801, số khung RLGC10KHBH075801 để quản lý. Riêng 01 giấy phép lái xe số AE926971 của bị cáo S, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để quản lý. (Bút lục 60 – 65; 138).

Tại bản cáo trạng số: 46/CT – VKSTC, ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Kim M S về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại các biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim M S khai nhận vào ngày 15/02/2018 do uống nhiều rượu say nên khi điều khiển xe chở ông Thạch D từ xã Tân Sơn về ấp Phố, xã A, bị cáo bị ngất rượu, bia và ngủ gật đến khi tỉnh dậy xe chạy với tốc độ nhanh không làm chủ được tay lái nên tự té ngã dẫn đến ông Thạch D tử vong trên đường đi cấp cứu, việc xảy ra tai nạn, bị cáo không muốn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đồng ý khắc phục hậu quả theo yêu cầu của ông Thạch D cha ruột ông Thạch D.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Thạch D yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S để bị cáo có thời gian khắc phục số tiền mà ông yêu cầu bồi thường là 30.450.000đ (ba mươi triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để nuôi 02 người con nhỏ của bị hại và ông đã nhận từ bị cáo S được số tiền là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng),

Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời phát biểu quan luận tội, phân tích đánh giá tình tiết, tính chất mức độ nguy hiểm, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kim M S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Kim M S 03(ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm; về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền là 30.450.000đ và bị cáo đã khắc phục

được 7.500.000 đ; về vật chứng áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe số AE926971 cho bị cáo Kim M S; về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo, vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Kim M S cho rằng cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện T khởi tố, truy tố bị cáo về tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS là đúng pháp luật, tuy nhiên bị cáo Kim M S phạm tội là do lỗi vô ý, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo có khắc phục số tiền cho gia đình bị hại, hôm nay bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 30.450.000 đ cho gia đình bị hại, bị cáo đã khắc phục được 7.500.000 đ và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường tổng chi phí theo yêu cầu của gia đình người bị hại, đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, về án phí do bị cáo ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo theo Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim M S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như tang vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, bản kết luận giám định pháp y số: 47/KLGD(PY) ngày 21/02/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, sơ đồ hiện trường xảy ra vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Kim M S do uống nhiều rượu, bia nồng độ cồn trong người là 1.117mg/lít khí thở vượt quá quy định 0,25 miligam/1 lít khí thở chở ông Thạch D chạy với tốc độ nhanh không làm chủ được tay lái tự té, dẫn đến xảy ra tai nạn làm cho ông Thạch D bị chấn thương sọ não nặng và tử vong. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Kim M S về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bởi không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tính mạng công dân được pháp luật bảo vệ mà còn trực tiếp phạm đến lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, cụ thể trong vụ án này hành vi của bị cáo đã tước đi mạng sống của ông Thạch D, làm cho gia đình bị hại đau buồn vì

mất đi một người thân, đồng thời làm cho người dân tham gia giao thông trên địa bàn huyện Trà Cú luôn lo lắng.

Trong vụ án này bị cáo Kim M S điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, trong người lại có nồng độ cồn vượt quá quy định, không làm chủ được tay lái, thiếu quan sát phía trước dẫn đến tai nạn giao thông hậu quả làm ông Thạch D tử vong. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo được tính nghiêm m của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho gia đình bị hại số tiền là 7.500.000 đ, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, những tình tiết này được xem là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được qui định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm bào chữa của vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Kim M S, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo, HĐXX xét thấy lời đề nghị của vị trợ giúp viên pháp lý là phù hợp với pháp luật nên chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thời gian ở ngoài khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và giảm bớt một phần khó khăn hiện tại cho gia đình bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Thạch D yêu cầu bị cáo bồi thường tổng chi phí là 30.450.000 đ, bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại. HĐXX xét thấy đây là sự nguyện của bị cáo không trái pháp luật nên ghi nhận, và bị cáo đã khắc phục được 7.500.000 đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), như vậy bị cáo còn phải khắc phục tiếp cho gia đình bị hại là 22.950.000 đ (hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Kim M S 01 giấy phép lái xe số AE926971.

Về án phí hình sự - dân sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kim M S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Kim M S 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Kim M S cho UBND xã A, huyện T, tỉnh Trà vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Kim M S đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 30.450.000 đ, bị cáo đã khắc phục trước 7.500.000 đ, còn lại 22.950.000 đ (hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo phải khắc phục tiếp.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Kim M S 01 giấy phép lái xe số AE926971.

Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo Kim M S vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc sống ở xã đặc biệt khó khăn.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CA huyện;
- Chi Cục THA huyện;

- UBND xã;
- Bi cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu.

Nguyễn Thị Hoài Thanh